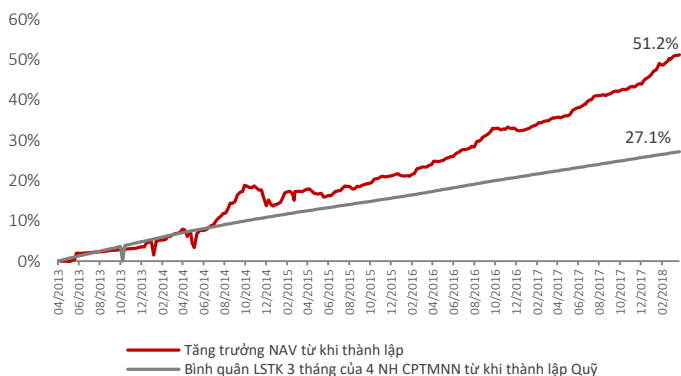


## VFF Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập (04/2013 – 03/2018)



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

## Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

|                                  | Tổng Tài Sản (tỷ VND) | NAV/unit (VND) | Thay đổi trong tháng | Tăng trưởng NAV |      |      |      |      |      | Từ ngày thành lập (09/4/2013) |
|----------------------------------|-----------------------|----------------|----------------------|-----------------|------|------|------|------|------|-------------------------------|
|                                  |                       |                |                      | Từ đầu năm      | 2013 | 2014 | 2015 | 2016 | 2017 |                               |
| VFF                              | 792.7                 | 15,122         | 0,6%                 | 3,8%            | 4,7% | 8,8% | 6,7% | 9,0% | 9,9% | 51,2%                         |
| TB LSTK 3T 4 SOCBs <sup>1</sup>  |                       |                |                      | 1,2%            | 5,2% | 5,9% | 4,7% | 5,1% | 4,8% | 27,1%                         |
| TB LSTK 12T 4 SOCBs <sup>2</sup> |                       |                |                      | 1,6%            | 5,8% | 7,1% | 6,1% | 6,6% | 6,7% | 34,1%                         |
| TB LSTK 12T VCB <sup>3</sup>     |                       |                |                      | 1,6%            | 5,8% | 7,0% | 6,1% | 6,4% | 6,5% | 33,6%                         |

<sup>1</sup>: Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

<sup>2</sup>: Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN

<sup>3</sup>: Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của VCB

## Chiến lược đầu tư

### Phân bổ tài sản

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Đầu tư đến 15% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ vào chứng khoán niêm yết có nền tảng tốt, tiềm năng tăng trưởng cao và có cơ cấu ổn định nhằm hạn chế rủi ro khi giá giảm.

### Mục tiêu đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

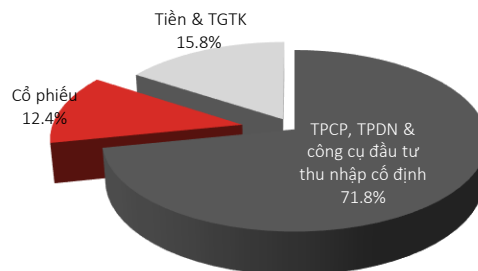
### Lãi suất tham chiếu

Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

## Tổng quan về Quỹ

|               |                   |
|---------------|-------------------|
| Cấu trúc Quỹ  | Quỹ mở Trái phiếu |
| Mức rủi ro    | THẤP              |
| Mức lợi nhuận | THẤP TB CAO       |
| Mức phí       | THẤP TB CAO       |

## Phân bổ tài sản



## Thông tin về Quỹ

|                              |   |                       |
|------------------------------|---|-----------------------|
| Ngày thành lập               | 09/04/2013                              |                       |
| Phí quản lý thường niên      | 1,2%                                    |                       |
| Phí phát hành                | 0,0%                                    |                       |
|                              | VINAFLEX <sup>4</sup>                   | VINASAVE <sup>5</sup> |
| Phí mua lại                  | • 2,5% < 12 tháng                       | • 2,0% < 24 tháng     |
|                              | • 1,0% >= 12 tháng                      | • 0,0 >= 24 tháng     |
| Mức đầu tư tối thiểu         | VND2.000.000 ~USD90                     | VND500.000/ ~USD22    |
| Ngân hàng Giám sát và Lưu ký | Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam) |                       |
| Công ty kiểm toán            | Ernst & Young (Vietnam)                 |                       |
| Định kỳ giao dịch            | Hàng tuần, vào ngày thứ Ba              |                       |

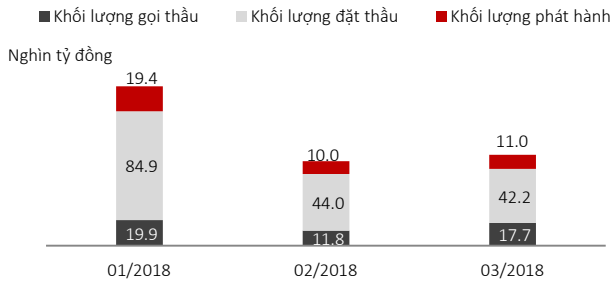
<sup>4</sup>: Kế hoạch đầu tư linh hoạt

<sup>5</sup>: Kế hoạch tiết kiệm dành cho các khoản đầu tư định kỳ

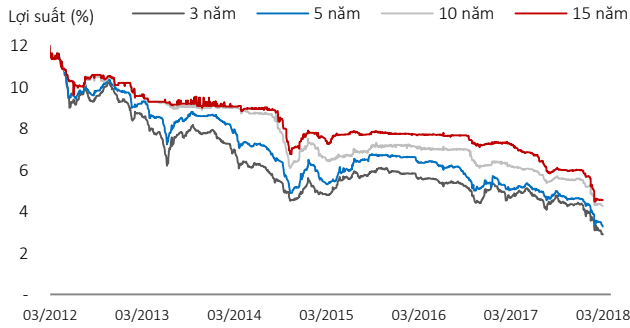
Giám đốc Quản lý danh mục: Bà Nguyễn Thị Xuân Dung  
[dung.xuan.nguyen@vinacapital.com](mailto:dung.xuan.nguyen@vinacapital.com)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 8 38 27 85 35

## Kết quả đấu thầu trái phiếu thị trường sơ cấp



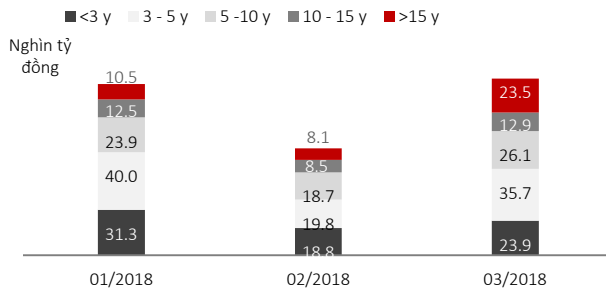
## Diễn biến lãi suất trái phiếu so với lạm phát



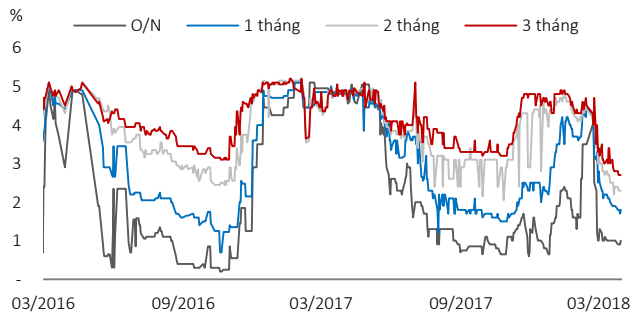
## Biến động lãi suất trái phiếu thị trường thứ cấp

| Kỳ hạn | Tháng   |         | Thay đổi |
|--------|---------|---------|----------|
|        | 02/2018 | 03/2018 |          |
| 1 năm  | 2.55    | 2.36    | -0.19    |
| 2 năm  | 2.74    | 2.53    | -0.21    |
| 3 năm  | 2.89    | 2.74    | -0.15    |
| 5 năm  | 3.28    | 3.14    | -0.14    |
| 7 năm  | 3.60    | 3.57    | -0.03    |
| 10 năm | 4.27    | 4.26    | -0.01    |
| 15 năm | 4.55    | 4.69    | 0.14     |

## Giao dịch trái phiếu thứ cấp theo kỳ hạn



## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg

## Nhận định của Quỹ

Đến cuối tháng 03/2018, giá trị tài sản ròng (GTTSR) của VFF đạt 15.122 đồng/chứng chỉ quỹ, tăng 0,6% so với tháng trước và so với mức tăng 0,8% trong tháng 02/2018, mang về mức tăng 3,8% tính từ đầu năm. GTTSR tăng trong tháng 3/2018 nhờ vào các yếu tố sau:

- Thặng dư vốn từ khoản đầu tư trái phiếu nhờ lợi suất trái phiếu tiếp tục giảm do thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng và nhu cầu đầu tư trái phiếu duy trì ở mức cao;
- Lợi tức từ các khoản tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn và công cụ đầu tư thu nhập cố định; và
- Thặng dư vốn từ khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết.

Tổng GTTSR của VFF đến cuối tháng 3/2018 đạt 792,7 tỷ đồng (tương đương 34,8 triệu USD), tăng từ mức 765,1 tỷ đồng (tương đương 33,6 triệu USD) tại thời điểm cuối tháng trước. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định chiếm 71,8% tổng GTTSR; cổ phiếu chiếm 12,4%; và tiền mặt và tiền gửi chiếm 15,8%.

Thị trường trái phiếu sơ cấp huy động thành công 11.028 tỷ đồng (tương đương 483,8 triệu USD) trong tháng 3, tăng 10% so với tháng trước, và tất cả trái phiếu đều do Kho bạc Nhà nước (KBNN) phát hành. Tỷ lệ trúng thầu giảm còn 62,5% trong tháng 3 so với 85% trong tháng 2 và khối lượng đặt thầu đạt 2,4 lần khối lượng gọi thầu so mức 3,7 lần của tháng trước. Ngân hàng Chính Sách Xã Hội mở lại các đợt phát hành đối với trái phiếu kỳ hạn 10 và 15 năm sau đợt phát hành trước đó vào tháng 12/2017, tuy nhiên các đợt phát hành lần này không thành công do nhà đầu tư kỳ vọng lợi suất trái phiếu cao hơn.

Trong tháng 3, lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp kỳ hạn 5 và 20 năm tiếp tục giảm lần lượt 8 và 10 điểm cơ bản so với đợt phát hành trước đó của hai kỳ hạn này vào tháng 2 và tháng 1. Lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp kỳ hạn 7 và 15 năm không thay đổi trong tháng trong bối cảnh tỷ lệ phát hành thành công của 2 kỳ hạn này giảm do nhu cầu đầu tư các kỳ hạn này thấp. Lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp kỳ hạn 30 năm ghi nhận mo71c tăng 2 điểm cơ bản so với đợt phát hành trước đó vào tháng 1/2018 do nhu cầu cao hơn của nhà đầu tư đối với lợi suất trái phiếu.

Sau 3 tháng đầu năm 2018, KBNN đã phát hành 40,41 nghìn tỷ đồng trái phiếu chính phủ (tương đương 1,78 tỷ USD), hoàn thành 90% kế hoạch phát hành 45 nghìn tỷ đồng (tương đương 1,98 tỷ USD) trong Quý 1/2018 và đạt 20,2% kế hoạch phát hành 200 nghìn tỷ đồng (tương đương 8,79 tỷ USD) cho cả năm 2018.

Tăng trưởng tín dụng chậm lại sau 3 tháng đầu năm 2018 (2,23% so với 2,81% trong Quý 1/2017) duy trì thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng hỗ trợ thị trường trái phiếu thứ cấp giao dịch sôi động với tổng giá trị giao dịch đạt 122.09 nghìn tỷ đồng (tương đương 5,36 tỷ USD), tăng 65% so với tháng trước. Lợi suất trái phiếu chính phủ thứ cấp tiếp tục giảm từ 14 đến 21 điểm cơ bản ở các kỳ hạn từ 1 năm đến 5 năm, giảm lần lượt 1 và 3 điểm cơ bản đối với các kỳ hạn 10 năm và 7 năm. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 15 năm nhảy vọt 14 điểm cơ bản so với tháng trước do nhu cầu đầu tư trái phiếu chính phủ kỳ hạn dài giảm.

## Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cập hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.